

Số: 2148/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 14 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Hồ sơ thiết kế mẫu kiến trúc
Nhà văn hóa tổ, bản, tiểu khu trên địa bàn tỉnh Sơn La

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; Luật Kiến trúc năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định một số điều của Luật Kiến trúc;

Căn cứ Quyết định số 402/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán lập hồ sơ thiết kế mẫu kiến trúc Nhà văn hóa tổ, bản, tiểu khu trên địa bàn tỉnh Sơn La;

Căn cứ Quyết định số 1655/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La về việc điều chỉnh một số nội dung tại Quyết định số 402/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2022;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 369/TTr-SXD ngày 30 tháng 9 năm 2022 và Kết quả thẩm định số 217/KQTD-SXD ngày 27 tháng 9 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Hồ sơ thiết kế mẫu kiến trúc với những nội dung sau:

1. Tên hồ sơ

Hồ sơ thiết kế mẫu kiến trúc Nhà văn hóa tổ, bản, tiểu khu trên địa bàn tỉnh Sơn La.

2. Quy mô, số lượng mẫu kiến trúc

Tổng số 10 mẫu với quy mô sức chứa hội trường gồm 04 loại: 120 chỗ, 160 chỗ, 200 chỗ và 250 chỗ, cụ thể:

2.1. Mẫu Nhà văn hóa NVH-01

- Quy mô hội trường: 120 chỗ (*mẫu cải tạo quy mô 60 chỗ lên 120 chỗ*).

- Tổng diện tích sàn: 228 m².

- Giải pháp kiến trúc, kỹ thuật: Công trình thiết kế 01 tầng nhà khung bê tông cốt thép chịu lực; bước gian 3,90 m (*tính đến tim tường*); bước nhịp 3,30 m (*tính đến tim tường*); cốt nền ± 0,00m của công trình cao hơn cos mặt hè, rãnh là 0,75m; chiều cao tầng (*tính từ cốt nền ± 0,00 m đến mặt trên trần, sàn*) là 3,90 m; chiều cao mái 1,70 m; chiều cao công trình tính từ mặt hè, rãnh đến đỉnh mái 6,35 m. Nền lát gạch Ceramic kích thước 500 x 500 mm. Tường bao quanh xây gạch chỉ, lăn sơn nước màu ghi nhạt. Mái lợp tôn chống nóng 3 lớp, tôn dày 0,4mm, vì kèo, xà gồ thép hình, trần thạch cao bả ma tit, lăn sơn màu trắng. Hệ thống cửa đi, cửa sổ khuôn nhôm việt pháp, kính trắng an toàn dày 6,38 mm. Lan can hành lang, hoa sắt trang trí được tổ hợp bằng sắt hộp sơn chống gỉ màu ghi. Bậc tam cấp mài Granitô thủ công màu đỏ sẫm.

- Phân kết cấu, hạ tầng kỹ thuật, dự toán chi tiết và các hạng mục khác: Được thực hiện trong giai đoạn lập hồ sơ thiết kế bản vẽ kỹ thuật thi công.

2.2. Mẫu Nhà văn hóa NVH-02

- Quy mô hội trường 120 chỗ.

- Tổng diện tích sàn: 223 m².

- Giải pháp kiến trúc, kỹ thuật: Công trình thiết kế 01 tầng nhà khung bê tông cốt thép chịu lực; bước gian 4,50 m và 3,90 m (*tính đến tim tường*); bước nhịp 3,30 m (*tính đến tim tường*); cốt nền ± 0,00m của công trình cao hơn cos mặt hè, rãnh là 0,75 m; chiều cao tầng (*tính từ cốt nền ±0,00m đến mặt trên trần, sàn*) là 4,20 m; chiều cao mái 1,70 m; chiều cao công trình tính từ mặt hè, rãnh đến đỉnh mái 6,65 m. Nền lát gạch Ceramic kích thước 500 x 500 mm. Tường bao quanh xây gạch chỉ, lăn sơn nước màu ghi nhạt. Mái lợp tôn chống nóng 3 lớp, tôn dày 0,40mm; vì kèo, xà gồ thép hình; trần thạch cao bả ma tit, lăn sơn màu trắng. Hệ thống cửa đi, cửa sổ khuôn nhôm việt pháp, kính trắng an toàn dày 6,38 mm. Lan can hành lang, hoa sắt trang trí được tổ hợp bằng sắt hộp sơn chống gỉ màu ghi. Bậc tam cấp mài Granitô thủ công màu đỏ sẫm.

- Phân kết cấu, hạ tầng kỹ thuật, dự toán chi tiết và các hạng mục khác: Được thực hiện trong giai đoạn lập hồ sơ thiết kế bản vẽ kỹ thuật thi công.

2.3. Mẫu Nhà văn hóa NVH-03

- Quy mô hội trường: 160 chỗ (*mẫu cải tạo quy mô 100 chỗ lên 160 chỗ*).

- Tổng diện tích sàn: 233 m².

- Giải pháp kiến trúc, kỹ thuật: Công trình thiết kế 01 tầng nhà khung bê tông cốt thép chịu lực; bước gian 3,00 m (*tính đến tim tường*); bước nhịp 6,60 m (*tính đến tim tường*); cốt nền ± 0,00 m của công trình cao hơn cos mặt hè, rãnh là 0,75 m;

chiều cao tầng (tính từ cốt nền $\pm 0,00m$ đến mặt trên trần, sàn) là 3,90 m; chiều cao mái 1,70 m; chiều cao công trình tính từ mặt hè, rãnh đến đỉnh mái 6,350 m. Nền lát gạch Ceramic kích thước 500 x 500 mm. Tường bao quanh xây gạch chỉ, lăn sơn nước màu ghi nhạt. Mái lợp tôn chống nóng 3 lớp, tôn dày 0,40 mm; vì kèo, xà gồ thép hình; trần thạch cao bả ma tit, lăn sơn màu trắng. Hệ thống cửa đi, cửa sổ khuôn nhôm việt pháp, kính trắng an toàn dày 6,38 mm. Lan can hành lang, hoa sắt trang trí được tổ hợp bằng sắt hộp sơn chống gỉ màu ghi. Bậc tam cấp mài Granitô thủ công màu đỏ sẫm.

- Phần kết cấu, hạ tầng kỹ thuật, dự toán chi tiết và các hạng mục khác: Được thực hiện trong giai đoạn lập hồ sơ thiết kế bản vẽ kỹ thuật thi công.

2.4. Mẫu Nhà văn hóa NVH-04

- Quy mô hội trường: 160 chỗ.

- Tổng diện tích sàn: 285,8 m².

- Giải pháp kiến trúc, kỹ thuật: Công trình thiết kế 01 tầng nhà khung bê tông cốt thép chịu lực; bước gian 3,00 m (tính đến tim tường); bước nhịp 8,00 m (tính đến tim tường); cốt nền $\pm 0,00$ m của công trình cao hơn cos mặt hè, rãnh là 0,75 m; chiều cao tầng (tính từ cốt nền $\pm 0,00$ m đến mặt trên trần, sàn) là 4,50 m; chiều cao mái 1,70 m; chiều cao công trình tính từ mặt hè, rãnh đến đỉnh mái 6,950 m. Nền lát gạch Ceramic kích thước 500 x 500 mm. Tường bao quanh xây gạch chỉ, lăn sơn nước màu ghi nhạt. Mái lợp tôn chống nóng 3 lớp, tôn dày 0,40 mm; vì kèo, xà gồ thép hình; trần thạch cao bả ma tit, lăn sơn màu trắng. Hệ thống cửa đi, cửa sổ khuôn nhôm việt pháp, kính trắng an toàn dày 6,38 mm. Lan can hành lang, hoa sắt trang trí được tổ hợp bằng sắt hộp sơn chống gỉ màu ghi. Bậc tam cấp mài Granitô thủ công màu đỏ sẫm.

- Phần kết cấu, hạ tầng kỹ thuật, dự toán chi tiết và các hạng mục khác: Được thực hiện trong giai đoạn lập hồ sơ thiết kế bản vẽ kỹ thuật thi công.

2.5. Mẫu Nhà văn hóa NVH-05

- Quy mô hội trường: 120 chỗ (mẫu thiết kế dạng nhà sàn).

- Tổng diện tích sàn: 290 m².

- Giải pháp kiến trúc, kỹ thuật: Công trình thiết kế 02 tầng nhà khung bê tông cốt thép chịu lực, tầng 1 gồm kho và nhà vệ sinh, tầng 2 là không gian sinh hoạt văn hóa; bước gian 3,00 m và 5,00 m (tính đến tim tường); bước nhịp 3,30 m và 4,40 m (tính đến tim tường); cốt nền $\pm 0,00$ m của công trình cao hơn cos mặt hè, rãnh là 0,15 m; chiều cao tầng 1 (tính từ cốt nền $\pm 0,00m$ đến mặt sàn tầng 2) là 2,38 m; chiều cao tầng 2 (tính từ cốt sàn +2,380 m đến mặt trên trần, sàn) là 4,50 m; chiều cao mái 2,30 m; chiều cao công trình tính từ mặt hè, rãnh đến đỉnh mái 9,93 m. Sàn tầng 2 bê tông cốt thép đổ tại chỗ, nền lát gạch Ceramic kích thước 500 x 500 mm. Tường bao quanh xây gạch chỉ, lăn sơn nước màu trắng kết hợp màu ghi đậm. Mái lợp tôn chống nóng 3 lớp, tôn dày 0,40mm; vì kèo, xà gồ

thép hình; trần thạch cao bả ma tit, lăn sơn màu trắng. Hệ thống cửa đi, cửa sổ khuôn nhôm việt pháp, kính trắng an toàn dày 6,38 mm. Lan can hành lang, hoa sắt trang trí được tổ hợp bằng sắt hộp sơn chống gỉ màu ghi. Bậc thang đổ bê tông cốt thép, mặt bậc ốp đá, tạo nhám chống trơn.

- Phần kết cấu, hạ tầng kỹ thuật, dự toán chi tiết và các hạng mục khác: Được thực hiện trong giai đoạn lập hồ sơ thiết kế bản vẽ kỹ thuật thi công.

2.6. Mẫu Nhà văn hóa NVH-06

- Quy mô hội trường: 160 chỗ.

- Tổng diện tích sàn: 380 m².

- Giải pháp kiến trúc, kỹ thuật: Công trình thiết kế 01 tầng nhà khung bê tông cốt thép chịu lực; bước gian 3,30 m; 3,90 m và 4,20 m (*tính đến tim tường*); bước nhịp 5,00 m và 2,40 m (*tính đến tim tường*); cốt nền $\pm 0,00$ m của công trình cao hơn cos mặt hè, rãnh là 0,51m; chiều cao tầng (*tính từ cốt nền $\pm 0,00$ m đến mặt trên trần, sàn*) là 4,70 m; chiều cao mái 2,30 m; chiều cao công trình tính từ mặt hè, rãnh đến đỉnh mái 7,51 m. Nền lát gạch Ceramic kích thước 500 x 500 mm. Tường bao quanh xây gạch chỉ, lăn sơn nước màu ghi nhạt kết hợp màu trắng. Mái lợp tôn chống nóng 3 lớp, tôn dày 0,40 mm; vì kèo, xà gồ thép hình; trần thạch cao bả ma tit, lăn sơn màu trắng. Hệ thống cửa đi, cửa sổ khuôn nhôm việt pháp, kính trắng an toàn dày 6,38 mm. Lan can hành lang, hoa sắt trang trí được tổ hợp bằng sắt hộp sơn chống gỉ màu ghi. Bậc tam cấp ốp đá Granite tự nhiên màu ghi.

- Phần kết cấu, hạ tầng kỹ thuật, dự toán chi tiết và các hạng mục khác: Được thực hiện trong giai đoạn lập hồ sơ thiết kế bản vẽ kỹ thuật thi công.

2.7. Mẫu Nhà văn hóa NVH-07

- Quy mô hội trường: 200 chỗ.

- Tổng diện tích sàn: 365 m².

- Giải pháp kiến trúc, kỹ thuật: Công trình thiết kế 01 tầng nhà khung bê tông cốt thép chịu lực; bước gian 4,00 m và 5,60 m (*tính đến tim tường*); bước nhịp 4,30 m và 5,00 m (*tính đến tim tường*); cốt nền $\pm 0,00$ m của công trình cao hơn cos mặt hè, rãnh là 0,51m; chiều cao tầng (*tính từ cốt nền $\pm 0,00$ m đến mặt trên trần, sàn*) là 4,50 m; chiều cao mái 1,90 m; chiều cao công trình tính từ mặt hè, rãnh đến đỉnh mái 7,91m. Nền lát gạch Ceramic kích thước 500 x 500 mm. Tường bao quanh xây gạch chỉ, trát vữa xi măng, lăn sơn nước màu ghi đậm kết hợp màu trắng. Mái lợp tôn chống nóng 3 lớp, tôn dày 0,40 mm; vì kèo, xà gồ thép hình; trần thạch cao bả ma tit, lăn sơn màu trắng. Hệ thống cửa đi, cửa sổ khuôn nhôm việt pháp, kính trắng an toàn dày 6,38 mm. Lan can hành lang, hoa sắt trang trí được tổ hợp bằng sắt hộp sơn chống gỉ màu ghi. Bậc tam cấp ốp đá Granite tự nhiên màu ghi.

- Phần kết cấu, hạ tầng kỹ thuật, dự toán chi tiết và các hạng mục khác:
Được thực hiện trong giai đoạn lập hồ sơ thiết kế bản vẽ kỹ thuật thi công.

2.8. Mẫu Nhà văn hóa NVH-08

- Quy mô hội trường 200 chỗ.

- Tổng diện tích sàn: 381 m².

- Giải pháp kiến trúc, kỹ thuật: Công trình thiết kế 01 tầng nhà khung bê tông cốt thép chịu lực; bước gian 4,50 m và 5,70 m (*tính đến tim tường*); bước nhịp 4,50 m (*tính đến tim tường*); cốt nền $\pm 0,00$ m của công trình cao hơn cos mặt hè, rãnh là 0,51m; chiều cao tầng (*tính từ cốt nền $\pm 0,00$ m đến mặt trên trần, sàn*) là 4,80 m; chiều cao mái 2,89 m; chiều cao công trình tính từ mặt hè, rãnh đến đỉnh mái 8,58 m. Nền lát gạch Ceramic kích thước 500 x 500 mm. Tường bao quanh xây gạch chỉ, lăn sơn nước màu ghi đậm kết hợp màu trắng. Mái lợp tôn chống nóng 3 lớp, tôn dày 0,40 mm; vì kèo, xà gồ thép hình; trần thạch cao bả ma tit, lăn sơn màu trắng. Hệ thống cửa đi, cửa sổ khuôn nhôm việt pháp, kính trắng an toàn dày 6,38 mm. Lan can hành lang, hoa sắt trang trí được tổ hợp bằng sắt hộp sơn chống gỉ màu ghi. Bậc tam cấp ốp đá Granite tự nhiên màu ghi.

- Phần kết cấu, hạ tầng kỹ thuật, dự toán chi tiết và các hạng mục khác:
Được thực hiện trong giai đoạn lập hồ sơ thiết kế bản vẽ kỹ thuật thi công.

2.9. Mẫu Nhà văn hóa NVH-09

- Quy mô hội trường: 250 chỗ.

- Tổng diện tích sàn: 458 m².

- Giải pháp kiến trúc, kỹ thuật: Công trình thiết kế 01 tầng nhà khung bê tông cốt thép chịu lực; bước gian 3,60 m; 3,90 m và 5,00 m (*tính đến tim tường*); bước nhịp 2,55 m và 6,90 m (*tính đến tim tường*); cốt nền $\pm 0,00$ m của công trình cao hơn cos mặt hè, rãnh là 0,51m; chiều cao tầng (*tính từ cốt nền $\pm 0,00$ m đến mặt trên trần, sàn*) là 4,50 m; chiều cao mái 3,00 m; chiều cao công trình tính từ mặt hè, rãnh đến đỉnh mái 8,01 m. Nền lát gạch Ceramic kích thước 500 x 500 mm. Tường bao quanh xây gạch chỉ, lăn sơn nước màu trắng. Mái lợp tôn chống nóng 3 lớp, tôn dày 0,40 mm; vì kèo, xà gồ thép hình; trần thạch cao bả ma tit, lăn sơn màu trắng. Hệ thống cửa đi, cửa sổ khuôn nhôm việt pháp, kính trắng an toàn dày 6,38 mm. Lan can hành lang, hoa sắt trang trí được tổ hợp bằng sắt hộp sơn chống gỉ màu ghi. Bậc tam cấp ốp đá Granite tự nhiên màu ghi.

- Phần kết cấu, hạ tầng kỹ thuật, dự toán chi tiết và các hạng mục khác:
Được thực hiện trong giai đoạn lập hồ sơ thiết kế bản vẽ kỹ thuật thi công.

2.10. Mẫu Nhà văn hóa NVH-10

- Quy mô hội trường: 250 chỗ.

- Tổng diện tích sàn: 446 m².

- Giải pháp kiến trúc, kỹ thuật: Công trình thiết kế 01 tầng nhà khung bê tông cốt thép chịu lực; bước gian 4,20 m và 5,40m (*tính đến tim tường*); bước nhịp 5,50 m và 3,00 m (*tính đến tim tường*); cốt nền $\pm 0,00$ m của công trình cao hơn cos mặt hè, rãnh là 0,51m; chiều cao tầng (*tính từ cốt nền $\pm 0,00$ m đến mặt trên trần, sàn*) là 4,80 m; chiều cao mái 2,70 m; chiều cao công trình tính từ mặt hè, rãnh đến đỉnh mái 8,01m. Nền lát gạch Ceramic kích thước 500 x 500 mm. Tường bao quanh xây gạch chỉ, lăn sơn nước màu ghi đậm kết hợp màu trắng. Mái lợp tôn chống nóng 3 lớp, tôn dày 0,40 mm; vì kèo, xà gồ thép hình; trần thạch cao bả ma tit, lăn sơn màu trắng. Hệ thống cửa đi, cửa sổ khuôn nhôm việt pháp, kính trắng an toàn dày 6,38 mm. Lan can hành lang, hoa sắt trang trí được tổ hợp bằng sắt hộp sơn chống gỉ màu ghi. Bậc tam cấp ốp đá Granite tự nhiên màu ghi.

- Phân kết cấu, hạ tầng kỹ thuật, dự toán chi tiết và các hạng mục khác: Được thực hiện trong giai đoạn lập hồ sơ thiết kế bản vẽ kỹ thuật thi công.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng

- Hoàn thiện Hồ sơ thiết kế mẫu kiến trúc (*kèm theo hướng dẫn áp dụng mẫu*) đảm bảo sự đồng nhất về công năng sử dụng, kiến trúc công trình.

- Chuyên giao hồ sơ thiết kế mẫu kiến trúc cho UBND các huyện, thành phố quản lý theo quy định.

2. UBND các huyện, thành phố

- Có trách nhiệm quản lý hồ sơ thiết kế mẫu; lựa chọn mẫu theo hồ sơ đã được UBND tỉnh phê duyệt và ban hành kèm Quyết định này đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế tại các vị trí dự kiến xây dựng công trình.

- Tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt dự án và đầu tư xây dựng công trình Nhà văn hóa tổ, bản, tiểu khu theo đúng quy định của pháp luật về đầu tư công, xây dựng và pháp luật khác có liên quan.

Điều 3. Chánh văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ban ngành của tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các đ/c Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3 (t/h);
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- Lưu VT, TH, KT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Lê Hồng Minh